

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HNGĐ-ST

Ngày 10-8-2022

v/v Kiện xin ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Thuận

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bùi Thị Kim Nga và ông Lê Ngọc Tâm.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Lại Thị Minh Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Xuân Linh Byă – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2022/HNGĐ-ST, ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc “*Kiện xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/TLST-HNGĐ, ngày 20/6/2022, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Huỳnh Thị Linh V, sinh năm: 1984; địa chỉ: Xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

**Bị đơn:** Ông Nguyễn Do Quốc B, sinh năm 1973; địa chỉ: S, C, Hoa Kỳ; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Linh V trình bày:**

Tôi và ông Nguyễn Do Quốc B tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 29/12/2021 tại Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Sau khi kết hôn, do tính tình vợ chồng không hợp nên chúng tôi thường xuyên cãi vã và đã sống ly thân được hơn 5 tháng cho đến nay. Mặc dù tôi đã nhiều lần nhường nhịn để hàn gắn tình cảm vợ chồng và gia đình hai bên nhiều lần động viên khuyên bảo nhưng đều không có kết quả. Đến nay, mâu thuẫn của vợ chồng tôi đã trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nữa, mục đích hôn nhân không

đạt được. Do đó, nay tôi làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Nguyen Do Quoc B.

Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

**\* Theo bản tự khai ngày 27/6/2022 (đã được chứng thực), bị đơn ông Nguyen Do Quoc B trình bày:**

Tôi và bà Huỳnh Thị Linh V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 29/12/2021.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng tôi đã đến mức gay gắt, không thể hàn gắn được, cuộc sống hôn nhân không đạt được, nên tôi đồng ý với yêu cầu ly hôn của vợ tôi. Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chúng tôi được ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Ngày 27/6/2022, tôi nhận được thông báo thụ lý vụ án số 26/TB-TLVA, ngày 20/6/2022 của TAND tỉnh Đắk Lắk, tôi đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ tôi.

***Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:***

Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai cùng có nguyện vọng xin ly hôn. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm d khoản 1 Điều 469, điểm b khoản 1 Điều 470 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 123, Điều 124 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội - Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà V. Bà V được ly hôn với ông Nguyen Do Quoc B. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có và các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Linh V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp:

Bà Huỳnh Thị Linh V nộp đơn khởi kiện xin ly hôn với ông Nguyen Do Quoc B, hiện nay đang sinh sống và làm việc tại Hoa Kỳ. Vì vậy, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài, theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn ông Nguyen Do Quoc B; tuy nhiên, ông Nguyen Do Quoc B đã có ý kiến về việc giải quyết vụ án theo văn bản ngày 27/6/2022 và có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 27/6/2022 (đều được chứng thực tại lãnh sự quán Việt Nam tại Hoa Kỳ). Do đó các giấy tờ là hợp pháp theo quy định của pháp luật. Theo Đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Nguyen Do Quoc B xin vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, phiên họp công khai chứng cứ hòa giải và phiên tòa xét xử nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228; khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyen Do Quoc B.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Linh V và ông Nguyen Do Quoc B tự nguyện lấy nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 29/12/2021 tại Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Các đương sự đều xác nhận quá trình chung sống bà Huỳnh Thị Linh V và ông Nguyen Do Quoc B xảy ra nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn được, mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không thành và đề nghị Tòa án giải quyết cho bà V với ông Nguyen Do Quoc B được ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tình cảm vợ chồng bà Huỳnh Thị Linh V và ông Nguyen Do Quoc B không còn nữa, không còn thương yêu chăm sóc lẫn nhau, sống ly thân, nguyện vọng của bà Huỳnh Thị Linh V xin ly hôn ông Nguyen Do Quoc B là phù hợp theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, do đó cần được chấp nhận.

[3.2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có và các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bà Huỳnh Thị Linh V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; điểm d khoản 1 Điều 469; điểm b khoản 1 Điều 470; khoản 5 Điều 477; Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 2 Điều 123; khoản 1 Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

**[1]** Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Thị Linh V. Bà Huỳnh Thị Linh V được ly hôn với ông Nguyễn Do Quốc B.

**[2]** Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có và các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

**[3]** Về án phí: Bà Huỳnh Thị Linh V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0020034, ngày 13/6/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Bị đơn cư trú ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- UBND huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Duy Thuận**